

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HSST
Ngày 16-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Văn Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Kim Phụng**

Ông Mai Quế Anh

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Hồ Thị Oanh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thủy Tiên** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 01/2018/HSST ngày 03/01/2018 đối với bị cáo:

Trần H (Kèm); sinh năm: 1995, tại Bình Phước; HKTT và chỗ ở: Ấp 6, xã T, huyện N, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Cha: **Trần H1** – Sinh năm: 1956; Mẹ: **Lê Thị C** – Sinh năm: 1961; Bị cáo có 04 anh chị em, lớn nhất sinh năm: 1983, nhỏ nhất là bị cáo; Tiền án: 01 (Ngày 16/3/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xử phạt: 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách: 36 tháng về tội: “Cưỡng đoạt tài sản” theo bản án số 21/2016/HSST ngày 16/3/2016, bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt), Tiền sự: Không. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Lộc Ninh từ ngày 27/11/2017 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

Anh **Võ Minh S**, sinh năm 1999.

HKTT: ấp 4, xã T, huyện N, tỉnh Bình Phước.

Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ ngày 26/11/2017, Nguyễn Hữu T điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở Trần H đến nhà anh Võ Quang Trư tại ấp 6, xã T để uống bia. Đến khoảng 00 giờ 30 phút thì Trí chở H đến nhà anh Lê Văn T1 ngủ. Khi đi ngang qua tiệm Internet của anh Trần Viết L (gần nhà T) thuộc ấp 6, xã Lộc Thuận thì thấy nhiều xe mô tô để trước cửa tiệm không ai trông coi nên H nảy sinh ý định lấy trộm xe bán lấy tiền tiêu xài. Sau khi về nhà Tài thì H lấy 01 bộ đồ án phá khóa xe (H lượm 10 ngày trước và cất giấu tại nhà Tài) đi bộ đến tiệm Internet dùng đồ án bẻ khóa lấy trộm 01 xe mô tô biển số: 93S1 – 0116 của anh Võ Minh S. H điều khiển xe đến rừng tràm thuộc ấp Bồn Xăng, xã Lộc Quang cất giấu. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, H đi bộ đến nhà anh Lê Văn C1, sinh năm: 1980, HKTT: Ấp Bồn Xăng, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh xin một người thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch 01 chai xăng, rồi H quay lại vườn tràm. Đến khoảng 20 giờ khi H đang ở chỗ cất giấu chiếc xe thì bị Công an xã Lộc Quang phát hiện lập biên bản kiểm tra hành chính thu giữ vật chứng: 01 xe mô tô biển số: 93S1 – 0116, 01 chai nhựa chứa chất lỏng (xăng), 01 bộ đồ án phá khóa xe (gồm: 01 thanh kim loại có một đầu dẹp, 01 thanh kim loại hình chữ L, 01 thanh kim loại hình tròn một đầu hình vuông, 01 thanh kim loại hình tròn, 01 CMND mang tên Trần H, 01 ĐTDĐ Nokia 1202, 01 đèn pin màu xanh (loại đồ chơi) và số tiền: 106.000 đồng. (Bút lục: 04 – 05, 37 – 40, 43 – 44).

Căn cứ kết luận định giá tài sản số: 06/11/ BBKL.ĐGTS ngày 27/11/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng Hình sự huyện Lộc Ninh thì: 01 xe mô tô biển số: 93S1 – 0116 có giá: 6.000.000 đồng. (Bút lục: 31).

Cơ quan CSĐT Công an huyện Lộc Ninh đã xử lý vật chứng trả lại cho anh Võ Minh Sĩ: 01 xe mô tô biển số: 93S1 – 0116. Anh Sĩ không yêu cầu bồi thường.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Trần H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên (Bút lục: 37 – 40).

Tại bản cáo trạng số: 03/CTr-VKS ngày 03/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo **Trần H** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 BLHS. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên Trần H phạm tội “Trộm cắp tài sản”:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

- Xử phạt bị cáo: **Trần H** từ 12 đến 15 tháng tù

Áp dụng khoản 5 Điều 60 BLHS và Điều 51 BLHS: Tổng hợp hình phạt của bản án số: 21/2016/HSST ngày 16/3/2016, với hình phạt của bản án này, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 30 đến 33 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 42 Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung 2009 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 đề nghị HĐXX tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ van phá khóa xe gồm: 01 thanh kim loại màu đen một đầu dẹp, 01 thanh kim loại hình chữ L, 01 thanh kim loại hình tròn một đầu hình vuông, 01 thanh kim loại hình tròn; 01 chai nhựa chứa xăng.

Trả lại cho Trần H: 01 CMND mang tên Trần H, 01 ĐTDĐ Nokia 1202, 01 đèn pin màu xanh (loại đồ chơi) và số tiền: 106.000 đồng do không liên quan đến vụ án

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay bị cáo đã hoàn toàn thú nhận hành vi phạm tội của mình gây ra, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án và vật chứng thu được, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để khẳng định: Vào ngày 26/11/2017, tại ấp 6, xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, Trần H đã có hành vi lén lút lấy trộm: 01 xe mô tô biển số: 93S1 – 0116 của anh Võ Minh S trị giá: 6.000.000 đồng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của bị cáo là táo bạo, liều lĩnh, xem thường pháp luật, ảnh hưởng đến trật tự xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của cá nhân được luật pháp bảo vệ. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị. Song do lười biếng lao động, không lo tu chí làm ăn, muốn có nhiều tiền để tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét về nhân thân bị cáo Trần H: Ngày 16/3/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng theo bản án số: 21/2016/HSST ngày 16/3/2016 về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”, bị cáo chưa chấp hành xong thời gian thử thách của bản án trên thì nay bị cáo phải phạm tội mới trong thời gian thử thách, do đó cần áp dụng khoản 5 Điều 60 BLHS và Điều 51 BLHS tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt của bản án số: 21/2016/HSST

ngày 16/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước là cần thiết. Tuy không coi là tiền án nhưng đây là đặc điểm về nhân thân của bị cáo cần được Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình. Bị cáo đã bị xử về tội Cường đoạt tài sản và đang được hưởng án treo, lẽ ra bị cáo phải lấy bản án trước làm bài học cho bản thân và cố gắng trở thành người công dân tốt cho xã hội nhưng bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội mới thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Hội đồng xét xử cần xử phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có đủ điều kiện răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp đã thu hồi trả lại cho người bị hại, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS. Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Đối với người cho Trần H xăng hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên không làm việc được nên cần tách ra để điều tra, xử lý sau là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản là chiếc xe 01 xe mô tô biển số: 93S1 – 0116 đã thu hồi và trả lại cho người bị hại là anh Võ Minh S. Tại phiên tòa, người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

[6] Về tang vật của vụ án: Đối với 01 bộ van phá khóa xe gồm: 01 thanh kim loại màu đen một đầu đẹp, 01 thanh kim loại hình chữ L, 01 thanh kim loại hình tròn một đầu hình vuông, 01 thanh kim loại hình tròn; 01 chai nhựa chứa xăng là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 CMND mang tên Trần H, 01 ĐTDĐ Nokia 1202, 01 đèn pin màu xanh (loại đồ chơi) và số tiền: 106.000 đồng là giấy tờ và tài sản hợp pháp của bị cáo, do không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Trần H** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1) Áp dụng khoản 1 Điều 138 BLHS; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

- Xử phạt bị cáo: **Trần H 15** (Mười lăm) tháng tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 60, Điều 51 BLHS: Tổng hợp hình phạt 18 tháng tù của bản án số: 21/2016/HSST ngày 16/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh với hình phạt: 15 (Mười lăm) tháng tù của bản án này, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là: 33 (Ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 27/11/2017, được khấu trừ thời gian tạm giam bị cáo từ ngày 08/12/2015 đến ngày 03/02/2016 theo bản án số: 21/2016/HSST ngày 16/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh.

2) *Về trách nhiệm dân sự:* Không đặt ra

3) *Về tang vật của vụ án:* Áp dụng điều 42 Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ van phá khóa xe gồm: 01 thanh kim loại màu đen một đầu dẹp, 01 thanh kim loại hình chữ L, 01 thanh kim loại hình tròn một đầu hình vuông, 01 thanh kim loại hình tròn; 01 chai nhựa chứa xăng.

Trả lại cho Trần H: 01 CMND mang tên Trần H, 01 ĐTDĐ Nokia 1202, 01 đèn pin màu xanh (loại đồ chơi) và số tiền: 106.000 đồng.

Số tang vật trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số: 0006533 ngày 15/01/2018

4) *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Báo cho bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên toà biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- Bị cáo, người bị hại;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước ;
- CA huyện Lộc Ninh;
- CA tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Hùng